

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn”

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Sáu

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Phi- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 20/2021/TLST-HNGĐ ngày 28/10/2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con khi ly hôn*”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 23/2021/QĐST-HNGĐ ngày 08/11/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Lê Thị H - Sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

- Anh Nguyễn Hồng Đ - Sinh năm 1992

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú hiện nay: 101 ho 9, Osan-ro 232 beon-gil, Osan-si, Gyeonggi-do – Hàn Quốc

Hộ chiếu số: N2473588 do Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc cấp ngày 18/10/2021

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, anh Nguyễn Hồng Đ và chị Lê Thị H và thống nhất trình bày:

Về hôn nhân: Anh, chị kết hôn năm 2017 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, vào sổ đăng ký số 12, ngày 17/4/2017. Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cãi nhau, không có tiếng nói chung. Đến tháng 12/2017 anh Đ đi xuất khẩu lao động tại Hàn Quốc, từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân mỗi người mỗi nơi không ai quan tâm đến ai. Nay anh chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được

nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thiện Anh Th, sinh ngày 13/02/2017. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thiện Anh Th cho anh Đ chăm sóc nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, anh Đ và chị H vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã đảm bảo đúng quy định. Về nội dung các yêu cầu ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận các thỏa thuận của anh Đ, chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn Hồng Đ đang sống và lao động tại Gyeonggi-do, Hàn Quốc nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Anh Nguyễn Hồng Đ đã có bản khai và đề nghị giải quyết vắng mặt (có xác nhận của Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc), chị Lê Thị H cũng có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án mở phiên họp vắng mặt anh, chị là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Đ, chị H kết hôn năm 2017, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Hiện tại anh, chị mỗi người ở một nơi, xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên đã có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn giữa anh Đ và chị H là hoàn toàn tự nguyện. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đ và chị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2] Về con chung: Anh Đ và chị H có 01 con chung là cháu Nguyễn Thiện Anh Th, sinh ngày 13/02/2017. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thiện Anh Th cho anh Đ chăm sóc nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[2.3] Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về lệ phí: Chị H tự nguyện nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm

Các nội dung thỏa thuận trên của anh Đ, chị H là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35; Điều 37; khoản 2 Điều 207; Điều 361; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 396; khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1, 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hồng Đ và chị Lê Thị H.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của anh Đ và chị H, giao cháu Nguyễn Thiện Anh Th, sinh ngày 13/02/2017 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị H tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị đã nộp tại biên lai thu số AA/2021/0001009 ngày 28/10/2021 của Cục thi hành án Dân sự tỉnh Thanh Hóa (Chị H đã nộp đủ lệ phí).

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại HN;
- P9 VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã T, huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Lê Thị Sáu